

GIẤY VIẾT SỐ 3

Yêu cầu kỹ thuật

TCVN
1663 — 75

Có hiệu lực
từ 1-1-1976

1. Tiêu chuẩn này áp dụng cho giấy viết số 3 sản xuất từ nứa hay các phế liệu công nông nghiệp có chứa xenluloz.
2. Các chỉ tiêu chất lượng của giấy viết số 3 phải theo đúng quy định trong bảng.

Tên gọi các chỉ tiêu	Mức
1. Khối lượng $1 m^2$, tính bằng g	62 ± 2
2. Độ chịu kéo bình quân theo chiều dọc và ngang, tính bằng m không nhỏ hơn	2 300
3. Độ gia nhự, tính bằng mm không nhỏ hơn	0,75
4. Hàm lượng tro, tính bằng % không lớn hơn	7
5. Độ trắng tính bằng độ, không nhỏ hơn	65
6. Độ ẩm tính bằng %	8 ± 1
7. Lượng bụi tính bằng cái trên $1 m^2$: cỡ 0,25 đến 2 mm không lớn hơn	350
cỡ trên 2 đến 3 mm không lớn hơn	1
8. Độ chịu gấp tính bằng lần không nhỏ hơn	4
9. Nếp nhăn : Cho phép trên mỗi tờ cỡ $787 \times 1 092$ có một nếp nhăn với chiều dài lớn nhất, tính bằng mm không quá	50
10. Số lỗ thủng trên mỗi tờ cỡ $787 \times 1 092$ đường kính đến 2 mm không quá	1

Chú thích :

1. Độ trắng khi đo trên máy đo độ trắng bằng quang học quy định là 65⁰, còn khi so sánh với thang độ trắng canxi sunfat phải bằng hoặc lớn hơn 70⁰.

2. Trên mỗi tờ không được có đồng thời cả hai khuyết tật nếp nhăn và lỗ thủng và tổng số tờ có hai khuyết tật trên không được vượt quá 10%.